

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2023/DS-ST.

Ngày: 17-8-2023 .

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Vũ.

2. Ông Trần Hữu Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Văn Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 117/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2023, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-DS ngày 14/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 69/2023/QĐST-DS ngày 31/7/2023 giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần BDLV. Địa chỉ: Tòa nhà Thaiholdings, số 210 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Tùng Lâm – Giám đốc chi nhánh Đắk Lắk. Văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đoàn Thái Ng - Chức vụ: giám đốc PGD E. Địa chỉ: 553 GP, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Văn bản ủy quyền ngày 18/10/2022, ông Ng có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Ông Bùi Văn C – sinh năm 1963 và bà Bùi Thị Ch – sinh năm 1962. Nơi cư trú: T8, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Điều vắng mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị B – sinh năm 1983 và

Bùi Quang H – sinh năm 1989. Nơi cư trú: T8, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Điều vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 22/05/2020 Ông Bùi Văn C và Bà Bùi Thị Ch có vay vốn tại Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh Đắk Lắk - PGD E theo hợp đồng tín dụng số: HDTD66320200497; Số tiền cho vay: 360.000.000 đồng, lãi suất 11,85%/ năm, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay: Thanh toán các khoản chi phí phát trên nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng.

- Hình thức trả nợ:

+ Nợ gốc: Ngày 21/05/2021 trả 60.000.000 đồng

+ Ngày 21/05/2022 trả 100.000.000 đồng

+ Ngày 21/05/2023 trả 200.000.000 đồng

+ Trả nợ lãi: Trả lãi cùng kỳ trả nợ gốc.

- Ngày chuyển nợ quá hạn: 29/05/2022

Vào ngày 28/05/2021 Ông Bùi Văn C và Bà Bùi Thị Ch có vay vốn tại Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh Đắk Lắk – PGD E theo hợp đồng tín dụng số: HDTD66320210457; Số tiền cho vay: 90.000.000 đồng, lãi suất: 12%/năm, thời hạn cho vay: 12 tháng, mục đích cho vay: Thanh toán các chi phí nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng.

- Hình thức trả nợ:

+Nợ gốc: Ngày 28/05/2022, trả 90.000.000 đồng

+ Trả nợ lãi: Trả lãi cùng kỳ trả nợ gốc.

Để đảm bảo cho hai khoản vay nêu trên, ông Bùi Văn Ch, bà Bùi Thị C đã ký với Ngân hàng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0497/2020/HĐTC/PGD EAHLEO ký ngày 21/05/2020 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số: PL01/0497/2020/HĐTC/PGDEAHLEO ngày 28/05/2021 thế chấp tài sản là thửa đất 31, tờ bản đồ 24, diện tích 16.798m², tọa lạc tại: T5a, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk được UBND huyện Ea H'Leo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 794022 ngày 09/12/2009 cho hộ ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

Đến nay cả hai khoản nợ nêu trên đã quá hạn mà ông C, bà Ch không thanh toán nợ cho Ngân hàng, nên Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh Đắk Lắk khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông C, bà Ch phải trả cho Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh Đắk Lắk – PGD E số tiền tạm tính đến ngày 12/10/2022 là 435.040.595 đồng (*Bốn trăm ba mươi lăm triệu không trăm bốn mươi ngàn năm trăm chín mươi lăm đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 389.999.421 đồng; Nợ lãi trong hạn: 31.112.754 đồng; Nợ lãi quá hạn và lãi phạt: 13.928.420 đồng và tiếp tục trả lãi suất

phát sinh tại hai hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ 13/10/2022 đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp ông C, bà Ch không thanh toán nợ hoặc thanh toán không đầy đủ thì yêu cầu xử lý tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Quá trình giải quyết vụ án ông C, bà Ch và chị B, anh H cố tình trốn tránh không lên làm việc nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

** Trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị B và anh Bùi Quang H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành ghi nhận ý kiến được.*

Phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ và giải quyết vụ án Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không chấp hành nghĩa vụ theo quy định tại Điều 72, Điều 73 BLTTDS.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 317, 319, 320, 463, 466 Bộ luật dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ nội dung khởi kiện của đại diện Ngân hàng TMCP BDLV. Buộc ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Đắk Lắk - PGD E số tiền nợ gốc 389.999.421 đồng, tiền lãi và tiền phạt quá hạn theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giao kết hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản thì hộ ông Bùi Văn C có hộ khẩu thường trú tại T5a, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk “về việc sáp nhập thôn, buôn, tổ dân phố thuộc các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (đợt 2)”, đã sáp nhập T5a với T8, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thành T8, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vì vậy, hiện nay hộ ông Bùi Văn C có hộ khẩu

thường trú tại T8, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị B và anh Bùi Quang H đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và Đại diện ủy quyền của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Xét hợp đồng tín dụng giữa các bên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ kết luận giám định số 751/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận chữ ký, chữ viết mang tên Bùi Văn C, Bùi Thị Ch ở phần bên vay, trong hợp đồng tín dụng số HDTD66320200497 ngày 22/05/2020 và hợp đồng tín dụng số HDTD66320210457 ngày 28/05/2021 so với chữ ký, chữ viết mang tên Bùi Văn C, Bùi Thị Ch tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0497/2020/HĐTC/PGD EAHLEO ký ngày 21/05/2020 đã được đăng ký biện pháp bảo đảm lưu tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngân hàng TMCP BDLV- Chi nhánh Đắk Lắk - PGD E xác định do ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch viết ra.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào ngày 22/5/2020 ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch đã ký kết Hợp đồng tín dụng số HDTD66320200497 với Ngân hàng TMCP BDLV - Chi nhánh Đắk Lắk - PGD E để vay số tiền 360.000.000 đồng, lãi suất 11,85%/ năm, thời hạn vay 12 tháng, mục đích vay: Thanh toán các khoản chi phí phát triển nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng.

Đến ngày 28/05/2021 ông C và bà Ch tiếp tục ký Hợp đồng tín dụng số HDTD 66320210457 để vay số tiền 90.000.000 đồng; Lãi suất cho vay trong hạn hiện tại: 12%/năm; Thời hạn cho vay: 12 tháng; Mục đích cho vay: Thanh toán các chi phí nông nghiệp nông thôn và tiêu dùng.

Xét việc thiết lập các hợp đồng vay tài sản giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Đến hạn trả nợ nhưng bị đơn chưa trả được khoản tiền nợ gốc và lãi suất theo thỏa thuận cho nguyên đơn là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn.

Do đó, nguyên đơn yêu cầu ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch phải trả số tiền tạm tính đến ngày 12/10/2022 là 435.040.595 đồng (*Bốn trăm ba mươi lăm triệu không trăm bốn mươi ngàn năm trăm chín mươi lăm đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 389.999.421 đồng; Nợ lãi trong hạn: 31.112.754 đồng; Nợ lãi quá hạn và lãi phạt: 13.928.420 đồng và tiếp tục trả lãi suất phát sinh tại hai hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ 13/10/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký. Xét

yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3.2]. Về hợp đồng thế chấp tài sản: Giữa Ngân hàng với ông C và bà Ch có ký kết hợp đồng thế chấp tài sản số Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0497/2020/HĐTC/PGD EAHLEO ký ngày 21/05/2020 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số: PL01/0497/2020/HĐTC/PGDEAHLEO ngày 28/05/2021 thế chấp tài sản là thửa đất 31, tờ bản đồ 24, diện tích 16.798m², tọa lạc tại: T5a, xã EN, huyện E, tỉnh Đắk Lắk được UBND huyện Ea H'Leo cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 794022 ngày 09/12/2009 cho hộ ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất.

Xét Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số số: 0497/2020/HĐTC/PGD EAHLEO ký ngày 21/05/2020 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số: PL01/0497/2020/HĐTC/PGDEAHLEO ngày 28/05/2021 giữa các bên là tự nguyện.

Nguồn gốc tài sản được cấp cho hộ ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch thể hiện: Tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 794022 ngày 09/12/2009 cho hộ ông Bùi Văn C và bà Bùi Thị Ch, thì trong hộ ông Bùi Văn Ch có 04 thành viên, gồm: Chủ hộ Bùi Văn C – sinh năm 1963, vợ chủ hộ Bùi Thị Ch – sinh năm 1962; các con Bùi Thị B – sinh năm 1983 và Bùi Quang Huy – sinh năm 1989. Khi ông C, bà Ch ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0497/2020/HĐTC/PGD EAHLEO ký ngày 21/05/2020 với Ngân hàng, đã có văn bản ủy quyền của bà B và ông Huy. Các tài sản thế chấp đã được công chứng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần công nhận Hợp đồng thế chấp tài sản giữa ông C, bà Ch với Ngân hàng thương mại cổ phần BĐLV- Chi nhánh Đắk Lắk - PGD E là hợp pháp. Việc Ngân hàng TMCP BĐLV - Chi nhánh Đắk Lắk - PGD E yêu cầu xử lý các tài sản bảo đảm nêu trên khi ông C, bà Ch không thanh toán được nợ hoặc thanh toán không đầy đủ là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[3.3]. Về lãi suất: Cần áp dụng Hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch với Ngân hàng TMCP BĐLV– Chi nhánh Đắk Lắk – PGD Ea H'Leo và Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 để giải quyết.

[4]. Về chi phí tố tụng:

[4.1]. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng nên bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn số tiền 3.000.000 đồng.

[4.2]. Chi phí giám định: Bị đơn phải chịu toàn bộ chi phí trưng cầu giám định số tiền là 4.860.000 đồng. Do Nguyên đơn đã nộp tạm số tiền này, nên buộc bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 4.860.000 đồng tạm ứng chi phí trưng cầu giám định.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 35, 39 và 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 280, 317, 319, 320, 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Đắk Lắk.

2. Buộc ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch phải trả cho Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Đắk Lắk – PGD E số tiền tạm tính đến ngày 12/10/2022 là 435.040.595 đồng (*Bốn trăm ba mươi lăm triệu không trăm bốn mươi ngàn năm trăm chín mươi lăm đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 389.999.421 đồng; Nợ lãi trong hạn: 31.112.754 đồng; Nợ lãi quá hạn và lãi phạt: 13.928.420 đồng và tiếp tục trả lãi suất phát sinh tại hai hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ 13/10/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký.

Trong trường hợp ông C, bà Ch không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ đã cam kết với Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản đã thế chấp tại hợp đồng thế chấp tài sản số 0497/2020/HĐTC/PGD EAHLEO ký ngày 21/05/2020 và Phụ lục hợp đồng thế chấp số: PL01/0497/2020/HĐTC/PGDEAHLEO ngày 28/05/2021 để thu hồi nợ.

3. Về chi phí tố tụng:

- Ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. Do Ngân hàng đã nộp tạm ứng số tiền 3.000.000 đồng, nên ông C, bà Ch phải hoàn trả số tiền 3.000.000 đồng cho Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Đắk Lắk – PGD E.

- Ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch phải chịu 4.860.000 đồng chi phí trưng cầu giám định. Do Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Đắk Lắk – PGD E đã nộp tạm ứng số tiền 4.860.000 đồng, nên ông C và bà Ch phải hoàn trả số tiền 4.860.000 đồng cho Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Đắk Lắk – PGD E.

4. Về án phí: Ông Bùi Văn C, bà Bùi Thị Ch phải chịu 10.700.000 đồng (*Mười triệu bảy trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP BDLV – Chi nhánh Đắk Lắk – PGD E 10.300.000 đồng (*Mười triệu ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí do ông Phạm Thanh Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số AA/2021/0011199 ngày 21/3/2023.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp

lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'leo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nụ